

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ H
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 30/12/2020
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Nguyễn Thanh Tiên

2/. Bà Đỗ Kim Phụng

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H ,
tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông
Trần Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số:546/2020/TLST-HNGĐ
ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp yêu cầu ly hôn”, theo quyết định
đưa vụ án ra xét xử số: 178/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020
giữa các đương sự:

1/. *Nguyên đơn:* Anh Trần Văn Th , sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp Lung X, xã Định Th , huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu

2/. *Bị đơn:* Chị Đặng Ngọc Nh , sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp Chòi M, xã Định Th huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu

(Anh Th có đơn xin vắng mặt, chị Nh vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 19/10/2020, lời khai trong quá trình tố tụng,
nguyên đơn anh Trần Văn Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Đặng Ngọc Nh chung sống với nhau
vào năm 2018, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, được cha mẹ hai bên tổ chức đám
cưới theo phong tục tại địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã
Định Th, huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu vào ngày 16/4/2018 và đã được cấp giấy
chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo anh Th xác định: Trong thời gian chung sống vợ
chồng thường xuyên mâu Th ẫn, cãi vả khiến cuộc sống vợ chồng không còn
hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2020 cho đến nay không tìm
được biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng, gia đình cũng không hàn gắn được

cho vợ chồng anh. Nay anh xác không còn tình cảm với chị Nh nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đặng Ngọc Nh .

Về con chung: Anh Trần Văn Th xác định vợ chồng anh không có con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Văn Th xác định trong thời gian chung sống vợ chồng anh không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với chị Đặng Ngọc Nh : Mặc dù chị Nh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng chị Nh vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án, và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với chị Nh theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn chị Đặng Ngọc Nh chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Giữa anh Th và chị Nh kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng do thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu Th ẩn không hàn gắn được, anh chị đã sống ly thân từ tháng 3/2020 nhưng không tìm được biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng, hiện tại anh Th xác định không còn tình cảm với chị Nh . Điều này chứng tỏ cuộc sống vợ chồng của anh Th và chị Nh nếu tiếp tục kéo dài thì cũng không còn hạnh phúc nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh Th được ly hôn với chị Nh là phù hợp với quy định của pháp luật;

Về con chung: Anh Trần Văn Th xác định vợ chồng anh không có con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Văn Th xác định vợ chồng anh không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình anh Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Văn Th có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với chị Nh . Chị Đặng Ngọc Nh có địa chỉ cư

trú tại huyện Đ H . Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án Th ộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Anh Th có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Th .

Chị Đặng Ngọc Nh đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng chị Nh vẫn vắng mặt mà không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Đặng Ngọc Nh .

[2] Về nội dung vụ án: Giữa anh Trần Văn Th và chị Đặng Ngọc Nh chung sống với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã Định Thành, huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 16/4/2018 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của anh Th đối với chị Nh thì Hội đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Nhưng trong thời gian chung sống anh Th và chị Nh phát sinh nhiều mâu Th ẫn không thể hàn gắn lại được. Quá trình hòa giải tại Tòa án, chị Nh đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy rằng chị Nh không có thiện chí trong việc hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hiện nay anh chị đã sống ly thân từ tháng 3/2020 cho đến nay, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Anh Th xác định không còn tình cảm với chị Nh . Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng của anh Th và chị Nh là không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, việc duy trì quan hệ hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai bên, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Th đối với chị Nh là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh Trần Văn Th xác định trong thời gian chung sống anh chị không có con chung nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Văn Th xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn Th; Xử cho anh Trần Văn Th được ly hôn với chị Đặng Ngọc Nh.

2/. Về con chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: Anh Trần Văn Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai Th số 0007999 ngày 26 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho anh Trần Văn Th và chị Đặng Ngọc Nh được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H ;
- Chi cục THADS huyện Đ H ;
- UBND xã Định Th ;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích

